

Số: 456 /BC-UBND

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả giải quyết báo cáo Tổng hợp phản ánh, kiến nghị của cử tri và Nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trước Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố.

UBND thành phố nhận được Báo cáo số 159/BC-MTTQ-BTT ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố về việc báo cáo tổng hợp phản ánh, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026-2031; căn cứ quy định tại Khoản 2¹, Điều 42, Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025, UBND thành phố kính báo cáo kết quả giải quyết như sau:

I. Về lĩnh vực kinh tế - ngân sách:

1. Cử tri và Nhân dân thành phố bày tỏ sự quan tâm, kỳ vọng đối với các chủ trương, dự án lớn đang được Trung ương và thành phố triển khai như Khu thương mại tự do, Trung tâm tài chính quốc tế, phát triển hệ thống logistics, cảng biển, khu công nghệ cao, các dự án hạ tầng giao thông chiến lược và việc khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sau sáp nhập đơn vị hành chính. Cử tri mong muốn các dự án được triển khai đúng tiến độ, phát huy hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, tạo việc làm và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Trả lời:

Thời gian qua, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, tạo động lực tăng trưởng mới, đồng thời khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của thành phố sau hợp nhất và sắp xếp đơn vị hành chính. Đối với Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng (VIFC-DN), thành phố đã bước đầu hoàn thiện bộ máy tổ chức, bố trí kinh phí hoạt động năm 2026; tích cực xúc tiến, thu hút các nhà đầu tư chiến lược. Đến nay, VIFC-DN đã có 12 thành viên chính thức, trao giấy chấp thuận quan tâm cho 11 nhà đầu tư; hiện có thêm 12 nhà đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ đăng ký

¹ Chậm nhất 07 ngày làm việc, trước ngày khai mạc kỳ họp, báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân địa phương được gửi đến Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

thành viên và hơn 90 nhà đầu tư đang thể hiện sự quan tâm và tìm hiểu các cơ hội đầu tư tại VIFC-DN; ngày 29/5/2026, Học viện Fintech và tài chính bền vững tại Đà Nẵng đã được công bố thành lập trên cơ sở phối hợp của Cơ quan điều hành VIFC-DN, Trường Đại học kinh tế Đà Nẵng và Trường Quản lý và Kinh tế - Đại học Trung văn Hồng Kông tại Thâm Quyển. Trong thời gian tới, thành phố sẽ tiếp tục hoàn thành và đưa vào khai thác tòa nhà 20 tầng tại Khu công viên phần mềm số 2 cho hoạt động của VIFC-DN (dự kiến trong Quý III/2026), tập trung xây dựng nền tảng pháp lý và hạ tầng kỹ thuật để triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với hoạt động mã hóa tài sản; triển khai thí điểm một số dự án tín chỉ các-bon có quy mô phù hợp để triển khai giao dịch các nhà đầu tư, các tổ chức đăng ký quốc tế và bên mua lớn trên toàn cầu; nghiên cứu các chương trình phát hành trái phiếu dành cho nhà đầu tư chuyên nghiệp, ưu tiên các sản phẩm phục vụ các dự án kết cấu hạ tầng, các dự án có quy mô vốn lớn; chủ động thu hút các công ty quản lý quỹ có uy tín trong nước và quốc tế tham gia trong các lĩnh vực ưu tiên như hạ tầng, tài chính xanh, thị trường carbon và tài sản thực được mã hóa; lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính và kinh nghiệm để thực hiện đầu tư các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng cho VIFC-DN (ưu tiên trước mắt là vị trí các khu đất tại đường Võ Văn Kiệt với tổng diện tích 6,17 ha) nhằm xây dựng hạ tầng văn phòng, hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật và công nghệ đồng bộ, hiện đại đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, bảo đảm môi trường làm việc và sinh sống thuận lợi cho các định chế tài chính và nguồn nhân lực chất lượng cao.

Đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng, thành phố đang triển khai theo đúng kế hoạch đã phê duyệt; đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu Thương mại tự do Đà Nẵng, gồm: FTZ 22 , FTZ 33 (500ha), FTZ 44 (335 ha), FTZ 55 (90ha); dự kiến hoàn thành công tác đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung vào cuối năm 2027; tiếp tục hướng dẫn các nhà đầu tư nghiên cứu các khu chức năng FTZ còn lại (FTZ 6 (154ha) và FTZ 7 (401ha), phân đầu đưa các khu FTZ Đà Nẵng vận hành theo đúng kỳ vọng của Chính phủ và thành phố; đồng thời, thành phố đang triển khai nghiên cứu, mở rộng khu FTZ vào khu vực phía Nam thành phố để tạo thêm dư địa phát triển, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư và triển khai thí điểm FTZ đạt hiệu quả cao nhất. Đối với phát triển hệ thống logistics, cảng biển, khu công nghệ cao và hạ tầng giao thông chiến lược, ngay từ đầu năm, thành phố đã phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026, tập trung ưu tiên cho các công trình động lực, trọng điểm, hạ tầng giao thông chiến lược, cảng biển, logistics, nhà ở xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, Khu thương mại tự do, Trung tâm tài chính quốc tế và các dự án có sức lan tỏa lớn. Hiện nay, thành phố đang triển khai nhiều dự án hạ tầng chiến lược giao thông liên vùng, cảng biển, logistics,

hạ tầng đô thị, công viên, môi trường, các khu tái định cư, dân sinh, hạ tầng phục vụ chuyển đổi số và phát triển công nghiệp công nghệ cao⁶. Nhiều công trình lớn, trọng điểm ghi nhận những tín hiệu tích cực về tiến độ, khối lượng thực hiện như: Dự án nâng cấp, cải tạo Công viên 29/3,...; đồng thời thành phố đang nghiên cứu, chuẩn bị đầu tư nhiều công trình quan trọng như tuyến đường đô thị tốc độ cao kết nối Trung tâm thành phố với Chu Lai, mở rộng các tuyến đường ven biển và các tuyến giao thông huyết mạch nhằm tăng cường kết nối vùng, mở rộng không gian phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố. Bên cạnh đó, để kịp thời tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án, thành phố đang triển khai “Chiến dịch 129 ngày” nhằm tập trung giải quyết công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thi công và giải ngân vốn đầu tư công.

Công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, quản lý phát triển đô thị, đầu tư xây dựng và phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đang được UBND thành phố chỉ đạo Sở Xây dựng tích cực tham mưu triển khai, tạo nền tảng cho việc thực hiện các dự án động lực. Trọng tâm là tham mưu thực hiện các nhiệm vụ như: điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố; quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Cảng hàng không Chu Lai, Cảng biển Liên Chiểu; đồng thời phối hợp rà soát, hoàn thiện các quy hoạch chuyên ngành, chuẩn bị đầu tư các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm; phát triển mạng lưới giao thông kết nối cảng biển, cảng hàng không, khu công nghệ cao, khu thương mại tự do và các khu vực phát triển mới; trong đó có các dự án trọng điểm.

Đối với việc khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sau hợp nhất và sắp xếp đơn vị hành chính, thành phố đã phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/02/2026; hoàn thành việc rà soát, hệ thống hóa toàn bộ quy hoạch chung và quy hoạch phân khu trên địa bàn; đang tập trung rà soát, hoàn thiện điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 136/2024/QH15, Nghị quyết số 259/2025/QH15 và ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm phát huy lợi thế của không gian phát triển mới; tăng cường liên kết giữa khu vực đô thị, ven biển, đồng bằng và miền núi; khai thác hiệu quả các tiềm năng về cảng biển, logistics, công nghiệp, du lịch, dịch vụ và kinh tế biển, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư chiến lược và hình thành các cực tăng trưởng mới.

Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn trong công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, thi công và giải ngân vốn đầu tư công; đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, xúc tiến thu hút các nhà đầu tư chiến lược; bảo đảm các dự

án trọng điểm, các động lực tăng trưởng mới được triển khai đúng tiến độ, sớm phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và đáp ứng kỳ vọng của cử tri.

2. Bên cạnh đó, cử tri kiến nghị thành phố có giải pháp quyết liệt hơn trong đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm triển khai kịp thời các công trình, dự án, nhất là các công trình dân sinh, hạ tầng thiết yếu trong điều kiện thời gian thi công chịu ảnh hưởng của mùa mưa bão cuối năm. Đồng thời, ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư nâng cấp, sửa chữa các tuyến giao thông nông thôn, đặc biệt tại các khu vực vùng ven đê xuống cấp, nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa và phục vụ sản xuất của người dân (*Tổng hợp của các câu hỏi: 65, 451, 452, 341, 284, 531, 246, 343, 122, 78, 520 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

a) Về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

UBND thành phố xác định đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và sớm đưa các công trình, dự án vào khai thác, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong thời gian qua, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản như Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 29/4/2026 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; Công văn số 5046/UBND-STC ngày 06/6/2026 về thực hiện các giải pháp trọng tâm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; Công văn số 5327/UBND-DTDT ngày 12/6/2026 về đơn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU; Công văn số 5594/UBND-STC ngày 17/6/2026 về tiếp tục thực hiện các giải pháp trọng tâm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2026... trong đó, chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương và chủ đầu tư tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, đấu thầu, thi công; thường xuyên kiểm tra hiện trường, đơn đốc tiến độ thực hiện, công khai kết quả giải ngân vốn đầu tư công hàng tháng, điều chuyển kế hoạch vốn đối với các dự án chậm triển khai, không có khả năng giải ngân sang các dự án có nhu cầu và khả năng giải ngân tốt hơn.

Kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 10/7/2026 của thành phố đạt 7.217,767 tỷ đồng/16.835,464 tỷ đồng, bằng 42,8% kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao - xếp thứ 11/34 địa phương trên cả nước (bình quân cả nước tính đến hết ngày 09/7/2026 giải ngân đạt 36,8% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao theo Báo cáo số 10079/BTC-PTHT ngày 14/7/2026 của Bộ Tài chính).

Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân các công trình, dự án, nhất là các công trình dân sinh, hạ tầng

thiết yếu; đồng thời xây dựng phương án tổ chức thi công phù hợp nhằm hạn chế ảnh hưởng của mùa mưa bão cuối năm, phân đấu hoàn thành các mục tiêu giải ngân theo chỉ đạo của Chính phủ. Bên cạnh đó, áp dụng cơ chế quy trách nhiệm trực tiếp cho người đứng đầu các chủ đầu tư, ban quản lý dự án; yêu cầu các đơn vị lập kịch bản thi công chi tiết, ký cam kết tiến độ giải ngân cho từng dự án. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng, rút ngắn thời gian luân chuyển thủ tục hành chính liên quan đến thanh quyết toán vốn đầu tư công; kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm triển khai sang các dự án có tiến độ tốt, có khả năng giải ngân ngay.

b) Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư nâng cấp, sửa chữa các tuyến giao thông nông thôn, đặc biệt tại các khu vực vùng ven đã xuống cấp, nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa và phục vụ sản xuất của người dân

Ngay từ đầu năm, thành phố đã thực hiện phân cấp nguồn vốn đầu tư công cho các xã để chủ động bố trí đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình giao thông nông thôn và các công trình hạ tầng thiết yếu trên địa bàn. Bên cạnh đó, đối với các tuyến giao thông có tính chất kết nối liên xã, liên vùng hoặc các công trình cấp thiết phục vụ dân sinh, khắc phục hậu quả thiên tai, thành phố đã bố trí vốn từ ngân sách cấp thành phố để triển khai nhiều dự án, công trình như: Đường từ ĐT.609B nối ĐT.609 đến trung tâm huyện Đại Lộc (45 tỷ đồng); Cầu Tam Tiến và đường dẫn, huyện Núi Thành (80 tỷ đồng); Đường nối Quốc lộ 14H đến ĐT.609C, huyện Duy Xuyên và huyện Đại Lộc (25 tỷ đồng); Đường nối từ ĐT.609C đến Quốc lộ 14B, huyện Đại Lộc (20 tỷ đồng); Đường Tam Trà - Trà Kót (ĐT.617 đi Quốc lộ 40B) (19 tỷ đồng); Đường tránh lũ kết hợp phát triển đô thị Nam Phước kết nối trung tâm hành chính huyện Duy Xuyên với Quốc lộ 1A và Quốc lộ 14H (20 tỷ đồng); Cầu Tân Bình và đường tránh Quốc lộ 14E qua nội thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức (20 tỷ đồng); Khôi phục, tái thiết tuyến ĐH1.PS (đoạn Phước Kim - Phước Thành) (20 tỷ đồng); Khôi phục, tái thiết tuyến ĐH2.PS (đoạn Phước Thành - Phước Lộc) (20 tỷ đồng); Nâng cấp, mở rộng đường ĐH4.NS (đoạn từ cầu Nông Sơn đến làng Đại Bình) (20 tỷ đồng); cùng nhiều công trình kiên cố hóa, nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn, cầu dân sinh tại các xã Tam Hiệp, Tam Giang, Tam Xuân I, Tam Anh Nam, Tam Hòa, Tam Mỹ Tây, Tam Trà, Tam Thạnh, Tam Sơn và các địa phương khác. Việc bố trí nguồn vốn cho các dự án nêu trên góp phần từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn, tăng cường kết nối liên xã, liên vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đi lại, vận chuyển hàng hóa, phục vụ sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội.

Thành phố tiếp tục lồng ghép, ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách tập trung, chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới và quỹ bảo trì đường bộ để đầu tư cho các khu vực vùng ven, vùng nông thôn đang bị xuống cấp như các tuyến Quốc lộ 14G và Quốc lộ 14B thuộc địa phận Quảng Nam cũ, dự án khắc

phục khẩn cấp đường ĐT.606 do thiên tai bão lũ gây ra, sửa chữa tuyến đường ĐT.607, ĐT.603B, ĐT.607B để phục vụ dân sinh.

Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát hiện trạng hệ thống giao thông nông thôn; trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách và kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm sẽ ưu tiên bố trí nguồn lực để đầu tư nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường xuống cấp, các tuyến giao thông kết nối liên xã, liên vùng, các công trình cầu dân sinh và các công trình cấp thiết phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển sản xuất của Nhân dân, nhất là tại khu vực nông thôn, miền núi và vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai.

3. Cử tri tiếp tục phản ánh tình trạng một số dự án chậm triển khai, kéo dài nhiều năm, gây lãng phí nguồn lực, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống người dân. Đáng lưu ý, tại nhiều địa phương vẫn còn trường hợp người dân đã chấp hành chủ trương, bàn giao mặt bằng từ nhiều năm trước nhưng đến nay chưa được bố trí đất tái định cư hoặc chưa hoàn tất các thủ tục liên quan để ổn định cuộc sống, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và tác động đến sự đồng thuận trong quá trình triển khai các dự án. Cử tri đề nghị thành phố chỉ đạo rà soát, đẩy nhanh tiến độ xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc, sớm bố trí tái định cư và giải quyết các quyền lợi chính đáng của người dân. *(Tổng hợp của các câu hỏi: 41, 252, 191, 248, 8, 23, 501, 107, 40, 344, 185, 17, 24, 82, 76, 21, 86, 342 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026)*

Trả lời:

a) Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2025, nhận diện những thuận lợi và khó khăn cả chủ quan lẫn khách quan, từ chính sách pháp luật đến việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp cũng như thực trạng đội ngũ làm công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố; ngay từ đầu năm 2026, UBND thành phố đã phê duyệt kế hoạch đền bù, giải phóng mặt bằng năm 2026 tại Quyết định 1049/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 cho 404 dự án trên địa bàn 54 xã, phường với tổng số 46.928 hồ sơ cần xử lý. Tính đến nay, thành phố đã hoàn thành bàn giao mặt bằng 6.564 hồ sơ, di dời 2.499 ngôi mộ và hoàn thành công tác GPMB cho 20/404 dự án.

Tuy nhiên, tiến độ giải phóng mặt bằng tại một số dự án còn chậm do vướng mắc về pháp lý đất đai, tranh chấp quyền thừa kế, xác định nguồn gốc đất, một số trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích hoặc chưa đầy đủ hồ sơ pháp lý, gây khó khăn trong việc xác định nguồn gốc đất để áp dụng chính sách bồi thường. Khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, có rất nhiều Quyết định, văn bản liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng được ban hành, thay thế, sửa đổi theo hướng quy định chặt chẽ đối tượng được hỗ trợ so với trước đây dẫn đến công tác GPMB càng khó khăn hơn. Đồng thời, hiện nay thành phố mới ban hành Quyết định số 61/2026/QĐ-UBND ngày 27/5/2026 và Quyết định số 81/2026/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 quy định lại đơn giá bồi

thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng, mô mã; về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng. Theo các quy định chuyển tiếp thì trường hợp chưa có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chưa có quyết định thu hồi đất thì phải thực hiện theo quy định hiện hành. Việc này rất gây khó khăn cho Hội đồng GPMB lúng túng trong giải quyết phê duyệt hồ sơ như thế nào để đảm bảo quy định và hài hoà giữa người có đất bị thu hồi và khó khăn hơn khi tuyên truyền, giải thích cho người dân, vì trong cùng một dự án mà mới tháng trước và tháng sau đã có giá trị bồi thường khác nhau, không đồng bộ, không công bằng, gây ảnh hưởng chung đến tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án.

b) Trong thời gian đến, tiếp tục quán triệt quan điểm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng là khâu đặc biệt quan trọng, có tính quyết định đến tiến độ triển khai các dự án của thành phố; UBND thành phố đã chỉ đạo Trung tâm PTQĐ thường xuyên rà soát, phân loại các dự án chậm tiến độ, hồ sơ tồn đọng để xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và lộ trình xử lý cụ thể. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố đã và đang phối hợp làm việc với Đảng ủy, UBND các xã, phường để rà soát tiến độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng, trong đó ưu tiên xử lý các dự án chậm tiến độ, vụ việc phức tạp và các nội dung cần sự phối hợp trực tiếp của địa phương, tiếp tục bám sát hiện trường, tăng cường đối thoại trực tiếp với người dân để giải thích các chính sách bồi thường, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

Đồng thời, UBND thành phố đã chỉ đạo Trung tâm phối hợp với UBND các xã, phường; các Ban QLDA, các chủ đầu tư dự án để rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giải phóng mặt bằng tại Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND thành phố (điều chỉnh các dự án chưa đủ điều kiện để thực hiện công tác GPMB, chưa có quyết định chủ trương đầu tư,...) đảm bảo tính khả thi để hoàn thành kế hoạch; phù hợp với tiến độ và điều kiện thu hồi đất của dự án.

c) Đối với phản ánh về việc người dân đã bàn giao mặt bằng nhưng chưa được bố trí tái định cư, UBND thành phố đã chỉ đạo Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thực hiện rà soát báo cáo các trường hợp chậm bố trí tái định cư trên địa bàn thành phố để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét, xử lý. Trong thời gian đến sẽ ưu tiên công tác tái định cư theo phương châm tái định cư phải đi trước một bước; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, hướng đến điều kiện sống ổn định, lâu dài, qua đó tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai các dự án.

4. Đối với lĩnh vực nông nghiệp, cử tri đề nghị các cơ quan chức năng quan tâm có giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất, tăng cường kết nối thị trường tiêu thụ, ổn định đầu ra cho nông sản; đồng thời nghiên cứu, ban hành các chính sách hỗ trợ phù hợp nhằm giảm bớt khó khăn cho người nông dân (*Tổng hợp của các câu hỏi: 135, 151, 159, 262, 264, 265, 269, 273, 303, 334, 414, 440, 450, 460 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Trong thời gian qua, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai đồng bộ nhiều giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp. Trọng tâm là hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện tự nhiên và nhu cầu thị trường; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ giới hóa và các quy trình sản xuất tiên tiến nhằm giảm chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Đồng thời, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tăng cường phát triển các hình thức liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản thông qua hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp; hỗ trợ kết nối với các hệ thống phân phối, sàn thương mại điện tử và các kênh tiêu thụ hiện đại; đẩy mạnh công tác khuyến nông, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng mô hình sản xuất hiệu quả và hướng dẫn cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói nhằm đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Đối với lĩnh vực chăn nuôi, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi; tăng cường giám sát dịch bệnh, tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng, hướng dẫn chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh. Nhờ đó, tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi cơ bản được kiểm soát, tạo điều kiện cho ngành chăn nuôi phát triển ổn định.

Song song với việc triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản. Trong đó, đã tổ chức Hội nghị kết nối giao thương giữa các nhà cung cấp với doanh nghiệp xuất khẩu; trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP thành phố Đà Nẵng; đồng thời phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các hoạt động kết nối cung cầu, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, đưa sản phẩm vào hệ thống phân phối hiện đại, phát triển thương mại điện tử và ứng dụng chuyển đổi số trong tiêu thụ nông sản.

Bên cạnh đó, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Công Thương thông tin, hỗ trợ các chủ thể tham gia nhiều hội chợ, triển lãm và sự kiện xúc tiến thương mại trong và ngoài thành phố như: Hội chợ Mùa Thu lần thứ nhất năm 2025, Hội chợ Mùa Xuân lần thứ nhất năm 2026 tại Hà Nội; Hội chợ Xuân năm 2026; Triển lãm sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu định hướng xuất khẩu thành phố Đà Nẵng năm 2026; Hội chợ Hàng Việt Đà Nẵng năm 2026 - Tôn vinh sản phẩm OCOP; Chương trình đưa hàng Việt về miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các chương trình xúc tiến thương mại khác. Qua đó góp phần quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nông sản địa phương.

Để tạo điều kiện thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn, thành phố đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ quan trọng như: Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 09/10/2025 của UBND thành phố về xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực

nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ sản xuất lúa; Nghị quyết số 17/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 23/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2026-2030; Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND thành phố quy định cơ chế, chính sách thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2035; cùng với Nghị quyết số 29/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố về hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại và Nghị quyết số 58/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND thành phố về chính sách khuyến công. Đây là cơ sở quan trọng để các ngành, địa phương triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị gia tăng của nông sản, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống của người dân khu vực nông thôn.

5. Cử tri cũng phản ánh công tác quản lý, thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp còn một số bất cập, cần được rà soát, chấn chỉnh để bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, tránh phát sinh bức xúc trong Nhân dân. Đồng thời, đề nghị thành phố có giải pháp bình ổn giá cả thị trường, góp phần ổn định đời sống, nhất là đối với người lao động có thu nhập thấp; tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm cho lao động, đặc biệt là lao động trẻ tại địa phương.

5.1 Cử tri cũng phản ánh công tác quản lý, thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp còn một số bất cập, cần được rà soát, chấn chỉnh để bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, tránh phát sinh bức xúc trong Nhân dân (*Tổng hợp của các câu hỏi: 15, 27, 96, 409 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Trong những năm qua, công tác quản lý, thu nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (SDĐPNN) được thực hiện trên cơ sở phối hợp giữa cơ quan thuế, UBND các xã/phường được ủy nhiệm thu theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, dữ liệu quản lý các khoản thu từ đất được hình thành qua nhiều giai đoạn từ theo dõi thủ công sang quản lý dữ liệu điện tử tập trung, nhiều lần chuyển đổi ứng dụng quản lý; các biến động về đất đai liên quan đến quyền sử dụng đất, chuyển nhượng, tặng cho... NNT chưa kịp thời thực hiện kê khai với chính quyền địa phương hoặc dữ liệu, hồ sơ còn chưa được cung cấp, chia sẻ, cập nhật kịp thời sang cơ quan thuế; nhiều ủy nhiệm thu ghi biên lai thuế không đầy đủ thông tin, thiếu thông tin như không có mã số thuế của NNT, không có địa chỉ lô đất hoặc ghi tên người đi nộp tiền thuế thay vì tên người có nghĩa vụ thuế theo tờ khai thuế... Do đó, cơ quan thuế gặp khó khăn trong việc tự động trừ nợ, rà soát, đối chiếu thông tin nghĩa vụ của NNT, dẫn đến có một số trường hợp theo dõi nghĩa vụ thuế chưa được chính xác.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, vừa qua Thuế thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch số 5879/KHDAN ngày 29/6/2026 về việc chuẩn hóa và xử lý dứt điểm dữ liệu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (SDĐPNN), dữ liệu nợ, nộp thừa trên ứng dụng quản lý trước bạ - nhà đất. Trên cơ sở Kế hoạch này, Thuế thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 2030/QĐ-DAN ngày 30/6/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ công tác chuẩn hóa dữ liệu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp. Trong thời gian tới, khi cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai do ngành Nông nghiệp và Môi trường chủ trì thực hiện hoàn thành và được kết nối liên thông, chia sẻ thông tin, Thuế thành phố Đà Nẵng sẽ tiếp tục đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu đất đai và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác; đồng thời thực hiện chuẩn hóa mã số định danh (MST) cho chủ sử dụng đất, cập nhật kịp thời các biến động về quyền sử dụng đất và nghĩa vụ tài chính của người nộp thuế sẽ được cơ quan thuế theo dõi, quản lý đảm bảo đầy đủ, chính xác.

5.2 Đồng thời, đề nghị thành phố có giải pháp bình ổn giá cả thị trường, góp phần ổn định đời sống, nhất là đối với người lao động có thu nhập thấp; tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm cho lao động, đặc biệt là lao động trẻ tại địa phương (*Tổng hợp của các câu hỏi: 97, 171, 178, 193, 227, 317, 333, 335, 378, 396, 415, 441, 442, 485, 511 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

5.2.1 Về giải pháp bình ổn giá cả thị trường, góp phần ổn định đời sống, nhất là đối với người lao động có thu nhập thấp

a) Các hoạt động bình ổn thị trường, xúc tiến thương mại, kiểm tra, kiểm soát giá cả thị trường

Thực hiện Luật Giá số 16/2023/QH15, Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá, Nghị định số 87/2024/NĐ-CP, Thông tư số 28/2024/TT-BTC và Chỉ thị số 03/CT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, điều hành giá, bình ổn thị trường, nhất là trong các dịp lễ, Tết, mùa mưa bão và thời điểm có biến động về giá cả, nhằm bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, kiểm soát lạm phát và bảo đảm an sinh xã hội. Trong đó, ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2026 về tổ chức Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026, Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 về Kế hoạch kiểm tra, theo dõi giá cả thị trường trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 cùng nhiều văn bản chỉ đạo điều hành giá trên địa bàn thành phố.

Căn cứ chức năng và lĩnh vực quản lý, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính, Sở Công Thương bám sát chỉ đạo của cấp trên, triển khai các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, theo dõi giá cả, điều hành giá và bình ổn thị trường dịp Tết Nguyên đán 2026; ban hành Quyết định số 117/QĐ-STC ngày 10/02/2026 về thành lập Tổ kiểm tra, theo dõi giá cả thị trường trước, trong và

sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; đồng thời tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại như hội chợ, triển lãm, chương trình lễ hội, du lịch, tháng khuyến mại, Hội chợ Xuân 2026, Triển lãm sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu định hướng xuất khẩu, Hội chợ Hàng Việt Đà Nẵng 2026 - Tôn vinh sản phẩm OCOP và Chương trình đưa hàng Việt về miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

UBND thành phố đã chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường thành phố tăng cường kiểm tra việc niêm yết và bán đúng giá niêm yết, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về giá, hàng giả, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Từ ngày 15/12/2025 đến 08/7/2026, lực lượng quản lý thị trường đã kiểm tra 912 vụ, xử lý 604 vụ, thu nộp ngân sách hơn 7,7 tỷ đồng, trị giá hàng hóa vi phạm hơn 3,9 tỷ đồng, góp phần ổn định thị trường và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Trong quý II và 6 tháng đầu năm 2026, nhằm tăng cường kiểm tra, kiểm soát giá hàng hóa, dịch vụ, bình ổn thị trường, bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, nhất là trong thời gian diễn ra Lễ hội pháo hoa Quốc tế Đà Nẵng 2026, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 về Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát giá các dịch vụ; UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính ban hành Quyết định số 289/QĐ-STC ngày 20/5/2026 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện nhiệm vụ này.

b) Phát triển sản xuất, hỗ trợ doanh nghiệp

Để khuyến khích và hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trong phát triển sản xuất nhằm giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho lao động tại địa phương, HĐND thành phố đã ban hành Nghị quyết số 58/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 với nhiều chính sách ưu đãi đặc thù, vượt trội dành cho cơ sở công nghiệp nông thôn như ưu tiên về địa bàn và ngành nghề khi xét duyệt hỗ trợ, ưu đãi hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến, đào tạo nhân lực và chuyển đổi số, thương hiệu, hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa nông sản và hỗ trợ thêm chi phí vận chuyển trang thiết bị, tư liệu và hàng hoá khi tham gia hội chợ triển lãm. Đặc biệt, thành phố đã lồng ghép đưa các dự án khởi nghiệp sáng tạo, sản phẩm đạt sao OCOP (phần lớn là nông sản, dược liệu địa phương) vào danh mục ưu tiên xét duyệt.

c) Một số giải pháp nhằm góp phần ổn định cuộc sống của người lao động

- UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo Sở Công Thương triển khai hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp; thực hiện đồng bộ các quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn, Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND của UBND thành phố.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về giá, kê khai, niêm yết và công khai giá nhằm ổn định thị trường.

- Triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, kết nối cung cầu, kích cầu tiêu dùng và bình ổn thị trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với doanh nghiệp phân phối, siêu thị và cơ sở sản xuất chuẩn bị nguồn hàng thiết yếu, đa dạng kênh phân phối, thực hiện các chương trình ưu đãi, giảm giá, hỗ trợ người dân, đặc biệt là công nhân và người lao động.

- Chỉ đạo Sở Công Thương tiếp tục phối hợp chặt chẽ với UBND cấp xã, Hội Nông dân và các Hợp tác xã nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiếp cận nguồn kinh phí Khuyến công để hỗ trợ trực tiếp, kịp thời giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn nâng cao hiệu quả sản xuất và phát triển bền vững, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, trong đó có lao động trẻ tại địa phương.

- Tăng cường quản lý, đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút dự án sản xuất và phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo.

5.2.2 Về tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm cho lao động, đặc biệt là lao động trẻ tại địa phương

Trong thời gian qua, địa phương đã tập trung đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp triển khai hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, UBND thành phố đã ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2026 thành phố Đà Nẵng và Danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, trên cơ sở đó thành phố tăng cường triển khai các hoạt động thu hút doanh nghiệp đầu tư vào thành phố Đà Nẵng.

Thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành phối hợp triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tuyển dụng, đào tạo và sử dụng lao động địa phương, nhất là lao động trẻ, qua đó tạo thêm nhiều việc làm ổn định, nâng cao thu nhập và góp phần phát triển kinh tế - xã hội thành phố theo hướng bền vững.

6. Ngoài ra, cử tri đề nghị thành phố sớm ban hành hướng dẫn để thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người còn tuổi lao động đang làm việc tại các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã. Cử tri các xã miền núi phản ánh vẫn còn nhiều hộ dân chưa được tiếp cận nguồn điện ổn định hoặc đang sử dụng các nguồn điện tự kéo, điện tự phát, thủy luân và các nguồn điện không bảo đảm an toàn do khoảng cách xa trạm hạ thế. Đề nghị thành phố quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng điện, mở rộng lưới điện đến các khu vực chưa được cấp điện ổn định, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và an toàn cho người dân.

6.1 Ngoài ra, cử tri đề nghị thành phố sớm ban hành hướng dẫn để thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người còn tuổi lao động đang làm việc tại các hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã (*Tổng hợp của các câu hỏi: 10, 38, 162, 174, 307, 363, 413, 432 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia đối với phần ngân sách địa phương được hưởng và các khoản thu phân chia giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách các cấp chính quyền của thành phố Đà Nẵng; Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 11/02/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng về một số nội dung trình tại Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề và tổng kết nhiệm kỳ) HĐND thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 2418/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của UBND thành phố về việc điều chỉnh Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 03/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai điểm 4.1 khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 11/02/2026 của HĐND thành phố, UBND thành phố ban hành văn bản hướng dẫn công nhận hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và hỗ trợ kinh phí, thực hiện chế độ thù lao đối với người giữ chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã.

6.2 Cử tri các xã miền núi phản ánh vẫn còn nhiều hộ dân chưa được tiếp cận nguồn điện ổn định hoặc đang sử dụng các nguồn điện tự kéo, điện tự phát, thủy luân và các nguồn điện không bảo đảm an toàn do khoảng cách xa trạm hạ thế. Đề nghị thành phố quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng điện, mở rộng lưới điện đến các khu vực chưa được cấp điện ổn định, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và an toàn cho người dân (*Tổng hợp của các câu hỏi: 338, 346, 364, 386, 389, 393, 406, 418, 477, 489, 529 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:**6.2.1 Về đầu tư cấp điện tại các xã miền núi của ngành điện**

Song song với việc nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý vận hành, Công ty Điện lực Đà Nẵng (viết tắt là ĐNPC) đã cân đối đầu tư hài hòa giữa khu vực đồng bằng/trung du/miền núi; trong đó, năm 2025 ĐNPC đã đầu tư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng lưới điện các xã miền núi có quy mô 8,54 km đường dây trung áp, 61,05 km đường dây hạ áp, 38 TBA/6,1 MVA với tổng mức đầu tư hơn 43 tỷ đồng.

Trong năm 2026, ĐNPC tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, mở rộng lưới điện các xã miền núi có quy mô 28,56 km đường dây trung áp, 50,66 km đường dây hạ áp, 30 TBA/4,5 MVA với tổng mức đầu tư hơn 46 tỷ đồng.

6.2.2 Về đầu tư, nâng cấp hạ tầng điện, mở rộng lưới điện đến các khu vực chưa được cấp điện ổn định, bảo đảm nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và an toàn cho người dân

a) Về tham mưu đề nghị bố trí vốn Trung ương:

Triển khai thực hiện Công điện số 110/CĐ-TTg ngày 17/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ, các kết luận của Ban Chỉ đạo 57 Trung ương và Công văn số 4662/BCT-ĐL ngày 25/6/2025 của Bộ Công Thương về rà soát, khẩn trương cung cấp điện để xóa các điểm thiếu điện ở các thôn, bản, làng trên địa bàn cả nước, UBND thành phố đã có Công văn số 3687/UBND-SCT ngày 09/11/2025 gửi Tập đoàn Điện lực Việt Nam đề nghị tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính xem xét, bổ sung vốn đầu tư, tiếp tục ban hành Công văn số 429/UBND-SCT ngày 21/01/2026 gửi Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đề nghị tham mưu bố trí nguồn vốn cho EVN đầu tư theo chủ trương của Thủ tướng Chính phủ và tham mưu Thành ủy Đà Nẵng có Công văn số 725-CV/TU ngày 31/01/2026 gửi Đảng ủy Bộ Công Thương, Bộ Tài Chính đề nghị chỉ đạo bố trí vốn đầu tư.

EVN đã tổng hợp, đề xuất danh mục Dự án Cấp điện cho các hộ dân chưa có điện thành phố Đà Nẵng (khoảng 2.900 hộ dân) với tổng mức đầu tư khoảng 280 tỷ đồng (gồm vốn NSNN khoảng 238 tỷ và vốn đối ứng EVN khoảng 42 tỷ) báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính đề nghị tham mưu bố trí vốn cho EVN đầu tư trong giai đoạn 2026-2030.

Chính phủ đã tổng hợp, báo cáo Quốc hội tại Báo cáo số 150/BC-CP Ngày 03/4/2026 về đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Trong đó, có danh mục Dự án Cấp điện cho các hộ dân chưa có điện thành phố Đà Nẵng với nhu cầu kế hoạch vốn bố trí cho EVN thực hiện là 238,120 tỷ. Tuy nhiên hiện nay, EVN vẫn chưa được bố trí nguồn vốn để thực hiện.

b) Về bố trí vốn ngân sách thành phố:

Nhằm kịp thời đầu tư xóa các điểm thiếu điện tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố, UBND thành phố đã giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng làm chủ đầu tư 02 dự án cấp điện, cụ thể:

- Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2013-2020 (Dự án 2081) đang thi công dở dang: tại Quyết định số 2775/QĐ-UBND ngày 25/6/2026 và Quyết định số 2830/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 với tiến độ thực hiện dự án đến hết năm 2026. Hiện dự án đang được gấp rút triển khai thi công để hoàn thiện đóng điện đưa vào sử dụng và thanh quyết toán trong năm 2026.

- Dự án Xóa các điểm thiếu điện ở các thôn, bản, làng thành phố Đà Nẵng (khoảng 2.867 hộ chưa có điện): đã được Thường trực Thành ủy thống nhất chủ trương đầu tư tại Thông báo số 187-TB/TU ngày 10/7/2026 với phân kỳ đầu tư Giai đoạn 1: năm 2026 ưu tiên cấp điện cho các khu vực lùm sóng, thiếu điện, hoàn thành trong năm 2026 để xóa các khu vực lùm sóng do thiếu điện theo chỉ đạo của Thành ủy, Ban Chỉ đạo 57 thành phố, UBND thành phố; Giai đoạn 2: năm 2027-2028 cấp điện cho các hộ dân chưa có điện còn lại.

- Bên cạnh đó, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Công Thương tích cực vận động Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam thống nhất tài trợ hệ thống điện năng lượng mặt trời có pin lưu trữ để cấp điện tại chỗ cho 09 hộ dân chưa có điện tại Cụm dân cư Petapoc, thôn 48, xã Đăk Pring (các hộ dân nằm ở khu vực vùng sâu, vùng biệt lập, không thể cấp điện được bằng lưới điện quốc gia), với quy mô khoảng 1,5 kW/hộ, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện, sinh hoạt cơ bản của người dân. Đơn vị tài trợ đã khảo sát xong và sẽ tiến hành lắp đặt trong thời gian đến.

Ngoài ra, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường, Công ty Điện lực Đà Nẵng thực hiện triển khai rà soát, thống kê đánh giá lưới điện hiện trạng kéo xa về các hộ dân sử dụng điện; trên cơ sở đó có giải pháp xây dựng phương án, kế hoạch đầu tư xây dựng mới, cải tạo lưới điện chuyên công tơ đến gần hộ dân theo lộ trình giai đoạn 2026-2030, trong đó ưu tiên các khu vực có nguy cơ mất an toàn cao nhằm đảm bảo cấp điện an toàn, chất lượng phục vụ sinh hoạt, sản xuất cho nhân dân.

II. Về lĩnh vực giao thông - đô thị:

1. Cử tri và Nhân dân thành phố ghi nhận những nỗ lực của thành phố trong triển khai các dự án động lực, trọng điểm tại khu vực phía Tây như Khu thương mại tự do, các khu công nghiệp mới, khu du lịch sinh thái, trung tâm logistics và nhiều dự án quan trọng quốc gia. Tuy nhiên, cử tri cho rằng hệ thống hạ tầng giao thông kết nối hiện nay chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Đề nghị thành phố tiếp tục kiến nghị Trung ương đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp Quốc lộ 14D, Quốc lộ 14G; ưu tiên đầu tư, nâng cấp tuyến ĐT606; đồng thời nghiên cứu, hình thành các trục giao thông kết nối đồng bộ giữa khu vực trung tâm với phía Tây thành phố, tạo động lực khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và thúc đẩy phát triển các cực tăng trưởng mới. Cử tri cũng kiến nghị thành phố tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, nhất là tại các địa bàn mới sau sáp nhập, góp phần nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và tạo diện mạo đô thị văn minh, hiện đại.

Trả lời:

Sau khi sáp nhập, việc đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông kết nối để các khu vực nhằm phát triển kinh tế - xã hội được các cấp Lãnh đạo thành phố rất quan tâm chỉ đạo thực hiện, trong đó:

- Đối với Dự án nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 14D: Đã được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt tại Quyết định số 3181/QĐ-UBND ngày 26/12/2025, Ban QLDA đầu tư xây dựng các CTGT và NN Đà Nẵng làm chủ đầu tư, đã khởi công ngày 26/6/2026; dự kiến hoàn thành trong năm 2027.

- Đối với tuyến Quốc lộ 14G: Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD các CTGT và NN đã trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Cải tạo, nâng cấp các tuyến Quốc lộ kết nối Đông - Tây thành phố Đà Nẵng.

- Đối với Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến ĐT.606 đoạn nối từ đường Hồ

Chí Minh đến cửa khẩu phụ Tây Giang (Đoạn Km0+00 - Km14+588): Đã được UBND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 22/6/2026. Ban QLDA ĐTXD các CTGT và NN Đà Nẵng đang triển khai các bước tiếp, dự kiến khởi công trong năm 2027.

Ngoài ra, để hoàn thiện mạng lưới giao thông, UBND thành phố phê duyệt điều chỉnh quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/02/2026. Trên cơ sở đó, tuyến Quốc lộ 14B (đoạn qua tỉnh Quảng Nam cũ) và 40B (đoạn từ Trà My đến Nam Trà My) đang được nghiên cứu nâng cấp mở rộng cùng tuyến 14G nêu trên; Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14E đoạn Km15+270 - Km89+700 do Cục Đường bộ Việt Nam làm chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án đường bộ Miền Trung là đơn vị quản lý dự án, dự án đang triển khai thi công và dự kiến hoàn thành trong năm 2026; Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14H đoạn từ Km60+700 - Km73+540 (từ cầu Nông Sơn đến đường Trường Sơn Đông) đã được UBND thành phố đã thống nhất chủ trương giao Ban QLDA ĐTXD các CTGT và NN nghiên cứu, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tại Công văn số 4320/UBND-STC ngày 21/5/2026.

Đồng thời, để rút ngắn thời gian lưu thông từ trung tâm thành phố về các khu vực phía Nam và góp phần phát triển kinh tế - xã hội khu vực mới sáp nhập, hiện nay UBND thành phố đã có văn bản chấp thuận Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả tổ chức lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường cao tốc nội thị từ trung tâm thành phố đến Chu Lai theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) thanh toán bằng ngân sách Nhà nước tại Công văn số 6967/UBND-STC ngày 17/7/2026.

2. Ngoài ra, cử tri phản ánh việc triển khai các dự án hạ tầng trọng điểm, trong đó có tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi và một số công trình giao thông lớn, đã làm giảm diện tích đất sản xuất của nhiều hộ dân, ảnh hưởng đến sinh kế và đời sống lâu dài. Cử tri đề nghị thành phố nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và tạo điều kiện để người dân ổn định cuộc sống sau khi bị thu hồi đất phục vụ các dự án.

Trả lời:

Hiện nay, người lao động trên địa bàn thành phố, đặc biệt là các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất để thực hiện các dự án, được hưởng các chính sách hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo nghề, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định.

Thời gian qua, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ người lao động, như: tổ chức Ngày hội việc làm, các sàn và phiên giao dịch việc làm trực tiếp, trực tuyến; thu thập, cập nhật thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động; hỗ trợ vay vốn tạo việc làm và triển khai các chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trung tâm

Dịch vụ việc làm thành phố định kỳ tổ chức các phiên giao dịch việc làm vào tuần thứ nhất và tuần thứ ba hằng tháng, tạo điều kiện để người lao động tiếp cận thông tin tuyển dụng và tìm kiếm việc làm phù hợp.

Chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất được quy định tại Điều 16 Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng:

“1. Mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng tiền bằng 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương theo quy định tại Điều 176 Luật Đất đai.

2. Hỗ trợ bằng hình thức đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ theo Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi và quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng”.

Đồng thời, người lao động khu vực nông thôn được hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng theo Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ và Công văn số 4086/UBND-SGDĐT ngày 16/5/2026 của UBND thành phố về triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho người lao động khu vực nông thôn và thanh niên trên địa bàn thành phố.

Bên cạnh đó, ngày 08/6/2026, UBND thành phố ban hành Công văn số 5071/UBND-SGDĐT về việc tăng cường đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới, trong đó đã giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu chủ động thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo nguồn nhân lực qua đào tạo, nhất là nhân lực kỹ thuật chất lượng cao, góp phần hoàn thành đúng tiến độ và nâng cao chất lượng của các công trình trọng điểm của thành phố.

Ngoài ra, Nghị quyết số 65/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND thành phố quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần tạo thêm cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống cho người lao động.

Để các chính sách phát huy hiệu quả, đề nghị UBND các xã, phường tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, đặc biệt là các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất, tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ các chính sách hỗ trợ về đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, giới thiệu việc làm, vay vốn tạo việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định.

3. Bên cạnh đó, cử tri đánh giá cao sự quyết liệt của các cấp, các ngành trong thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 05/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về tăng cường lãnh đạo, quản lý trật tự đô thị và xây dựng

nếp sống văn minh trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, cử tri vẫn phản ánh nhiều vấn đề dân sinh cần được quan tâm giải quyết như: tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư tại một số dự án còn chậm, ảnh hưởng đến đời sống của người dân; tình trạng thiếu nước sinh hoạt cục bộ trong mùa nắng nóng vẫn xảy ra tại một số khu vực; ô nhiễm môi trường do bụi, tiếng ồn từ các công trình đang thi công ảnh hưởng đến sinh hoạt và sức khỏe của người dân. Đề nghị thành phố chỉ đạo các cơ quan chức năng có giải pháp khắc phục kịp thời, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, đồng thời nâng cao chất lượng môi trường sống trên địa bàn (*Tổng hợp của các câu hỏi: 2, 12, 36, 109, 281 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

a) Đối với nội dung tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư tại một số dự án còn chậm, ảnh hưởng đến đời sống của người dân:

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2025, UBND thành phố đã nhận diện những thuận lợi và khó khăn cả chủ quan lẫn khách quan, từ chính sách pháp luật đến thực trạng đội ngũ làm công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố. Ngay từ đầu năm 2026, UBND thành phố phê duyệt kế hoạch bồi thường giải phóng mặt bằng năm 2026 tại Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 cho 404 dự án trên địa bàn 54 xã, phường với tổng số 46.928 hồ sơ cần xử lý. Tính đến nay, thành phố đã hoàn thành bàn giao mặt bằng 6.564 hồ sơ, di dời 2.499 ngôi mộ và hoàn thành công tác GPMB cho 20/404 dự án. Tuy nhiên, tiến độ tại một số dự án còn chậm do vướng mắc về pháp lý đất đai, tranh chấp quyền thừa kế, xác định nguồn gốc đất...

Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục theo dõi, chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, chính quyền địa phương tập trung hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết triệt để các vướng mắc, để giảm thiểu ảnh hưởng đến đời sống nhân dân. Quán triệt các cơ quan đơn vị tiếp tục quán triệt quan điểm công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng là khâu đặc biệt quan trọng, có tính chất quyết định đến tiến độ triển khai các dự án của thành phố; phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, quyết liệt, linh hoạt trong tổ chức thực hiện; Thường xuyên rà soát, phân loại các dự án chậm tiến độ, hồ sơ tồn đọng để xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và lộ trình xử lý cụ thể; tiếp tục bám sát hiện trường, tăng cường đối thoại trực tiếp với hộ giải toả để giải thích các chính sách bồi thường, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã và đang phối hợp làm việc với Đảng ủy, UBND các xã, phường để rà soát tiến độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng, trong đó ưu tiên xử lý các dự án chậm tiến độ, vụ việc phức tạp và các nội dung cần sự phối hợp trực tiếp của địa phương.

Đối với các dự án vướng mắc cần sự hướng dẫn về chuyên môn, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tích cực tham gia hướng dẫn, tham mưu phương án xử lý nhằm đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng, đảm bảo quyền lợi của người dân. Đồng thời, ban hành các chính sách

liên quan bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 08/12/2025, tiếp tục nghiên cứu xây dựng chính sách liên quan biện pháp, mức hỗ trợ khác khi nhà nước thu hồi đất nhằm triển khai công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng được đồng bộ trên địa bàn thành phố, đảm bảo công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thông suốt, vừa đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để phát huy nguồn lực phát triển kinh tế xã hội, vừa đảm bảo tính đồng đều trong thực thi chính sách, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

b) Đối với nội dung: “tình trạng thiếu nước sinh hoạt cục bộ trong mùa nắng nóng vẫn xảy ra tại một số khu vực”:

UBND thành phố đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 24/3/2026 về việc chủ động triển khai các phương án, giải pháp phòng, chống hạn hán và xâm nhập mặn năm 2026 trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 17/03/2026 của UBND thành phố về tổ chức thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố năm 2026; Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND thành phố về triển khai thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đến cuối năm 2026; Công văn số 3518/UBND-SNNMT ngày 06/5/2026 của UBND thành phố về việc đắp đập tạm trên sông Quảng Huế năm 2026 để điều tiết, phân bổ hài hòa nguồn nước về hạ du sông Vu Gia; Công văn số 3518/UBND-ĐTĐT ngày 06/5/2026 về việc đắp đập tạm trên sông Quảng Huế năm 2026 để điều tiết, phân bổ hài hòa nguồn nước về hạ du sông Vu Gia, theo đó, UBND thành phố thống nhất chủ trương đắp đập bằng giải pháp tạm nhằm điều tiết, phân bổ hài hòa nguồn nước về hạ du sông Vu Gia, đảm bảo nguồn nước thô cho các nhà máy nước trong mùa cạn; Công văn số 6699/UBND-SNNMT ngày 11/7/2026 về chủ động triển khai các phương án, giải pháp ứng phó với thời tiết nắng nóng, đảm bảo nguồn nước sinh hoạt cho người dân khu vực nông thôn.

Ngoài ra, triển khai thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 17/3/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về tổ chức thực hiện các biện pháp khẩn cấp bảo đảm nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố năm 2026, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ trì, phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng có phương án tổ chức vận hành hiệu quả, khai thác tối đa công suất Nhà máy nước Hoà Liên được cấp có thẩm quyền giao; tăng cường khai thác tài nguyên nước trên sông Cu Đê phục vụ cấp nước sinh hoạt, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục, nhất là trong các trường hợp nguồn nước thô bị ảnh hưởng bởi vấn đề xâm nhập mặn trên địa bàn thành phố. Đồng thời, đối với các nhà máy nước mà nguồn nước thô bị ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (cũ), các đơn vị liên quan đã chủ động tìm các nguồn nước thô khác thay thế tạm thời trong thời gian hạn hán, xâm nhập mặn; chỉ đạo các đơn vị cấp nước lập kế hoạch đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước cho đồng bộ, đảm bảo lưu lượng, áp lực để phục vụ cấp nước cho người dân.

c) Đối với nội dung “ô nhiễm môi trường do bụi, tiếng ồn từ các công

trình đang thi công ảnh hưởng đến sinh hoạt và sức khỏe của người dân. Đề nghị thành phố chỉ đạo các cơ quan chức năng có giải pháp khắc phục kịp thời, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, đồng thời nâng cao chất lượng môi trường sống trên địa bàn”:

UBND thành phố ghi nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri về nội dung ý kiến nêu trên và đã có yêu cầu Sở Xây dựng chỉ đạo các chủ đầu tư, nhà thầu thi công có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng; ban hành Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 về việc ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 – 2030.

Thời gian đến, UBND thành phố sẽ chỉ đạo Sở Xây dựng tiếp tục tăng cường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng; kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

III. Về lĩnh vực văn hóa - xã hội:

1. Cử tri phản ánh nhu cầu về nhà ở của người lao động trên địa bàn thành phố ngày càng lớn, trong khi nguồn cung nhà ở xã hội và nhà ở công nhân vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Nhiều công nhân, người lao động phải thuê trọ trong điều kiện chật hẹp, thiếu các dịch vụ xã hội thiết yếu; việc tiếp cận nhà ở xã hội còn gặp nhiều khó khăn do nguồn cung hạn chế và thủ tục xét duyệt còn phức tạp. Cử tri cho rằng đây không chỉ là vấn đề an sinh xã hội mà còn là yếu tố quan trọng để ổn định lực lượng lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư của thành phố. Vì vậy, cử tri đề nghị HĐND thành phố nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; hỗ trợ lãi suất vay vốn; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia đầu tư các khu lưu trú cho công nhân; đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án phát triển nhà ở trên địa bàn *(Tổng hợp của các câu hỏi: 200, 206, 283 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026)*

Trả lời:

a) Về công tác phát triển nhà ở xã hội

Nhà ở xã hội là chính sách được Thành phố hết sức quan tâm. Từ năm 2005, Thành phố đã tập trung đầu tư phát triển nhà ở xã hội gắn với việc triển khai Chương trình xây dựng “Thành phố 3 có”, Chương trình “Thành phố 4 an”. Tính đến hết năm 2024, toàn thành phố đã hoàn thành hơn 17.300 căn hộ nhà ở xã hội; trong đó, vốn ngân sách thành phố đã bố trí hơn 3.000 tỷ đồng để đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng hơn 10.000 căn hộ chung cư, chiếm số lượng nhà ở xã hội được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách địa phương cao nhất cả nước.

Sau khi hợp nhất tỉnh Quảng Nam (cũ) và thành phố Đà Nẵng từ tháng 7/2025, trên cơ sở rà soát tổng thể tình hình phát triển nhà ở xã hội của 02 địa phương (trước hợp nhất), UBND thành phố Đà Nẵng tiếp tục tập trung chỉ đạo

đẩy mạnh công tác phát triển nhà ở xã hội theo Đề án 01 triệu căn hộ của Thủ tướng Chính phủ; tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nhà ở xã hội theo các cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển nhà ở xã hội theo Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

Nhằm cụ thể hoá mục tiêu nhà ở xã hội đến năm 2030, ngày 02/12/2025, UBND thành phố ban hành Quyết định số 2819/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025-2030, xác định 46 khu đất với tổng diện tích 134 ha đủ điều kiện khả thi để phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2025-2030 với tổng quy mô dự kiến khoảng 42.700 căn và giao nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm triển khai thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 07/NQ-CP ngày 12/01/2026 của Chính phủ, trên cơ sở kế thừa Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 02/12/2025, UBND thành phố tiếp tục rà soát, ban hành Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 phê duyệt Danh mục 113 khu đất với tổng diện tích 390 ha đảm bảo nhu cầu phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

Nhờ công tác chỉ đạo, điều hành quyết liệt của các cấp lãnh đạo thành phố và sự vào cuộc tích cực của các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, năm 2025, Thành phố đã hoàn thành 05 dự án với 2.907 căn (đạt tỷ lệ 108% chỉ tiêu theo Đề án 01 triệu căn hộ giao năm 2025 là 2.676 căn).

Giai đoạn 2026-2030, Thành phố đã và đang triển khai 44 dự án với khoảng 39.541 căn hộ, gồm 01 dự án đã hoàn thành với 568 căn; 24 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư với khoảng 21.563 căn; 19 dự án đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư với khoảng 17.410 căn. Riêng từ đầu năm 2026 đến nay, thành phố đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư 08 dự án mới với khoảng 5.872 căn, tạo nguồn cung lớn cho các năm tiếp theo; trong 06 tháng cuối năm 2026, thành phố dự kiến sẽ khởi công 08 dự án với khoảng 4.879 căn, dự kiến hoàn thành $(3.650 \div 3.861)$ căn trong năm 2026.

Trong thời gian tới, với quỹ đất đã được chuẩn bị, cùng với việc đồng thời rà soát, triển khai 44 dự án nhà ở xã hội, thành phố sẽ tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án đang triển khai, khởi công các dự án mới và huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư. Đây là cơ sở quan trọng để nguồn cung nhà ở xã hội tăng mạnh trong giai đoạn 2026-2030, từng bước đáp ứng nhu cầu nhà ở của người lao động, công nhân và các đối tượng thu nhập thấp, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững của thành phố.

Bên cạnh việc đẩy nhanh triển khai các dự án nhà ở xã hội, thực hiện kết

luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng, thành phố cũng đang chủ động triển khai các nhiệm vụ về phát triển nhà ở xã hội và nhà ở cho thuê; tổ chức khảo sát, rà soát nhu cầu nhà ở của người dân, người lao động, công nhân, đối tượng thu nhập thấp và nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển nhà ở cho thuê đến năm 2030, với mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm nhà ở, từng bước tăng tỷ trọng nhà ở cho thuê, nhà lưu trú công nhân và các mô hình nhà ở phù hợp với khả năng chi trả của người lao động, xác định thứ tự ưu tiên đầu tư các dự án, bảo đảm nguồn cung nhà ở trong thời gian tới phù hợp với nhu cầu của từng địa bàn, từng nhóm đối tượng.

b) Về cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân

Về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội. Trong thời gian 01 năm qua, triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù nêu trên, Thành phố đã chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư 10 dự án với 7.131 căn và đang xem xét 02 dự án với 4.245 căn; tổng cộng 12 dự án với 11.376 căn (gấp 4 lần so với giai đoạn 2021-2024). Hiện nay, thực hiện kết luận đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm định hướng phát triển nhà ở trong thời gian tới, Chính phủ đang chỉ đạo Bộ Xây dựng xây dựng dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) theo hướng tập trung phát triển nhà ở cho thuê; đồng thời, chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu xây dựng các chính sách về đất đai, tín dụng, góp phần tạo lập cơ sở pháp lý phát triển nhanh thị trường nhà ở cho thuê với giá hợp lý, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đầu tư.

Về cơ chế, chính sách tại địa phương, UBND thành phố đang xây dựng Nghị quyết về cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, đang trình HĐND thành phố xem xét, thông qua tại Kỳ họp giữa năm 2026. Theo đó, dự kiến đề xuất chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội được hỗ trợ kinh phí để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, phí, lệ phí thực hiện thủ tục đầu tư, kinh phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án; các khoản kinh phí hỗ trợ của Nhà nước góp phần giảm giá bán, giá cho thuê mua, giá cho thuê nhà ở xã hội. Đồng thời, UBND thành phố giao Sở Xây dựng với vai trò là cơ quan chuyên môn thực hiện công tác quản lý nhà ở xã hội tại địa phương, có trách nhiệm rà soát, kiểm tra hồ sơ kiểm toán, quyết toán về chi phí đầu tư xây dựng để kiểm tra giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội theo quy định, đảm bảo việc người thu nhập thấp có thể tiếp cận, thuê, mua với giá cả hợp lý.

Trong thời gian đến, UBND thành phố sẽ tiếp tục rà soát, tham gia ý kiến xây dựng Luật Nhà ở (sửa đổi) và nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù đảm bảo đồng bộ các quy định pháp luật và tình hình thực tiễn của thành

phố.

2. Bên cạnh đó, cử tri tiếp tục kiến nghị thành phố quan tâm hoàn thiện các chính sách an sinh xã hội đối với người mắc bệnh hiểm nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng yếu thế, thông qua việc nghiên cứu bổ sung hoặc điều chỉnh các cơ chế hỗ trợ phù hợp nhằm giảm bớt gánh nặng về chi phí điều trị và ổn định cuộc sống (*Tổng hợp của các câu hỏi: 61, 70, 134, 144, 173, 197, 203, 242, 332, 421, 463, 482 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người mắc bệnh hiểm nghèo trên địa bàn thành phố hiện nay đang được thực hiện theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, Nghị định 76/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 20/2021/NĐ-CP, Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội và Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định một số chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố. Theo đó các đối tượng được quan tâm trợ cấp hàng tháng ở cộng đồng, cấp thẻ bảo hiểm y tế, khi chết được hỗ trợ mai táng phí, đối với các trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có người chăm sóc, nuôi dưỡng, không nơi nương tựa thì được đưa vào các cơ sở trợ giúp xã hội để chăm sóc, nuôi dưỡng.

Theo đề nghị của cử tri nghiên cứu hoàn thiện chính sách, bổ sung hoặc điều chỉnh các cơ chế hỗ trợ phù hợp nhằm giảm bớt gánh nặng về chi phí điều trị và ổn định cuộc sống cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người mắc bệnh hiểm nghèo; về nội dung này, UBND thành phố ghi nhận, tiếp thu và đã chỉ đạo Sở Y tế phối hợp các sở, ngành liên quan và các địa phương tiếp tục rà soát, đánh giá, nghiên cứu tham mưu theo hướng mở rộng nhóm đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp xã hội, nâng mức hỗ trợ, nâng mức chi phí khám, chữa bệnh cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người mắc bệnh hiểm nghèo đảm bảo theo đúng quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố.

3. Đối với lĩnh vực y tế, cử tri đề nghị ngành y tế tiếp tục rà soát, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; tăng cường năng lực của y tế cơ sở; đồng thời thống nhất, đơn giản hóa các thủ tục chuyển tuyến và thanh toán bảo hiểm y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong tiếp cận các dịch vụ y tế (*Tổng hợp của các câu hỏi: 255, 422, 431, 366, 312, 298, 315 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

a) Về công tác rà soát, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, tăng cường năng lực của y tế cơ sở: Thời gian qua, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế tập

trung chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Trong đó, chú trọng đầu tư phát triển chuyên môn kỹ thuật, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới, củng cố năng lực y tế cơ sở để từng bước nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh ngay từ ban đầu, góp phần giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng ngay tại địa phương.

- Qua rà soát và đánh giá, điểm chất lượng bệnh viện trung bình toàn thành phố đã đạt 3,51/5 điểm. Các đơn vị đang tích cực chuẩn bị các điều kiện để đáp ứng Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện nâng cao do Bộ Y tế xây dựng, tập trung vào văn hóa an toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Để giảm thời gian chờ đợi, Ngành đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu từ tiếp nhận đến thanh toán. Đến nay, 100% bệnh viện trên địa bàn đã công bố triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử. Tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt 71% và đang nỗ lực đạt trên 80% vào cuối năm. Ngoài ra, 100% đơn vị đã triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ Căn cước gắn chip hoặc ứng dụng VNeID.

- Phát triển Đà Nẵng thành trung tâm y tế chuyên sâu khu vực miền Trung - Tây Nguyên: UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 30/5/2025 phê duyệt Đề án Phát triển thành phố Đà Nẵng thành hạt nhân của trung tâm y tế chuyên sâu Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050; UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế ban hành Công văn số 4441/SYT-NVY ngày 19/6/2025 triển khai thực hiện; Theo đó, các bệnh viện Đà Nẵng, Phụ sản - Nhi, Ung bướu, Y học cổ truyền được giao nhiệm vụ bệnh viện hạt nhân, chức năng vùng, đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật chuyên sâu từ các bệnh viện tuyến trên. Hiện nay, Bộ Y tế đã có Quyết định số 1658/QĐ-BYT ngày 08/6/2026 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; Quyết định số 1068/QĐ-BYT ngày 17/4/2026 phê duyệt Đề án "Phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2026-2030" phân công các bệnh viện Đà Nẵng, Phụ sản Nhi, Ung bướu, Y học cổ truyền thực hiện chức năng vùng và bệnh viện hạt nhân theo các chuyên ngành.

UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định nội dung đào tạo thực hành, chuyển giao kỹ thuật, đào tạo ê-kíp chuyên sâu để thẩm định đề xuất của các bệnh viện vệ tinh, bệnh viện hạt nhân xây dựng Kế hoạch/Đề án Bệnh viện vệ tinh và đào tạo ê-kíp chuyên sâu trên địa bàn thành phố giai đoạn 2027-2030; dự kiến trong tháng 7/2026, Sở Y tế tổng hợp, thẩm định và báo cáo UBND thành phố đề xuất chủ trương xây dựng Nghị quyết về đào tạo ê-kíp chuyên sâu, bệnh viện vệ tinh giai đoạn 2027 - 2030.

- Về tăng cường năng lực y tế cơ sở: Từ ngày 01/7/2026, Ngành đã hoàn thành việc chuyển giao nhiệm vụ và hoạt động của 93 Trạm Y tế xã, phường về UBND cấp xã quản lý nhằm tăng cường trách nhiệm của chính quyền địa

phương đối với sức khỏe Nhân dân tại chỗ.

+ Về phát triển nguồn nhân lực bác sĩ: Thành phố đang thực hiện lộ trình luân phiên bác sĩ từ các bệnh viện tuyến trên về công tác tại Trạm Y tế để đảm bảo chất lượng chuyên môn. Mục tiêu đến năm 2027 sẽ đạt 4-5 bác sĩ/Trạm Y tế. Hiện tại, Ngành đã tổ chức các lớp đào tạo về nguyên lý y học gia đình cho 117 bác sĩ tuyến cơ sở để triển khai mô hình quản lý bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng. UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế hoàn thành tham mưu, trình dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định chính sách phát triển nhân lực bác sĩ tại đơn vị y tế tuyến cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030; đang tham mưu trình Đề án phát triển nhân lực y tế thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 – 2030 (Đã hoàn thành dự thảo Đề án đang triển khai lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, dự kiến hoàn thành Đề án trong quý III/2026).

+ Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố với 37 Trạm Y tế và 09 Trung tâm Y tế khu vực phục vụ địa bàn miền núi; 100% Trạm Y tế có bác sĩ công tác. Thành phố tiếp tục ưu tiên đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, triển khai các dự án xây mới, cải tạo Trạm Y tế, Trung tâm Y tế khu vực và sắp xếp tổ chức hệ thống y tế cơ sở theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh diễn ra liên tục, không gián đoạn.

+ Về hỗ trợ chuyên môn trực tiếp: Hiện nay các bệnh viện hạng I và bệnh viện chuyên khoa tuyến thành phố đã được phân công hỗ trợ các trạm y tế theo hình thức “cầm tay chỉ việc”, chuyển giao kỹ thuật và hội chẩn từ xa. Điều này giúp nâng cao năng lực điều trị ngay từ tuyến đầu, giảm bớt áp lực chuyển tuyến và tiết kiệm chi phí cho người dân.

b) Đối với việc chuyển người bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế, hiện nay được thực hiện theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế, Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Theo quy định, việc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải căn cứ vào tình trạng bệnh, yêu cầu chuyên môn, phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật được phê duyệt và khả năng tiếp nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; đồng thời pháp luật cũng quy định nhiều trường hợp người bệnh được khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở phù hợp mà không phải thực hiện thủ tục chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhằm tạo thuận lợi và bảo đảm quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế.

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, để bảo đảm việc chuyển người bệnh được thực hiện thống nhất, thuận lợi và không ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế ban hành Công văn số 5936/SYT-NVY ngày 01/12/2025, Công văn số 481/SYT-NVY ngày 19/01/2026 hướng dẫn việc chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố, chỉ đạo các đơn vị thực hiện thống nhất các quy định của pháp luật, bảo đảm việc chuyển người bệnh được thực hiện đúng chuyên môn, an toàn, không làm ảnh hưởng đến quyền lợi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của người dân. Đồng thời, UBND thành

phổ đã chỉ đạo Sở Y tế tiếp tục rà soát mạng lưới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn để tham mưu điều chỉnh việc đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu phù hợp với địa bàn dân cư, năng lực chuyên môn của từng cơ sở và yêu cầu thực tiễn sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

- UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Y tế yêu cầu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chủ động rà soát nhu cầu khám bệnh theo từng thời điểm, bố trí thêm bàn khám, điều chỉnh lịch làm việc, phân luồng người bệnh theo chuyên khoa, tăng cường đặt lịch khám và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm giảm thời gian chờ đợi, nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

- Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Y tế tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về khám bệnh, chữa bệnh và bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng hồ sơ bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử và các nền tảng số trong đăng ký khám bệnh, quản lý người bệnh, từng bước giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, tạo thuận lợi hơn cho người dân trong tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế. Đồng thời, đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Trung ương, UBND thành phố sẽ chỉ đạo Sở Y tế tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn để kiến nghị Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam nghiên cứu, hoàn thiện các quy định theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế và nâng cao chất lượng công tác khám bệnh, chữa bệnh.

Ngành Y tế thành phố tiếp tục rà soát, lắng nghe ý kiến cử tri để hoàn thiện hệ thống, đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng, công bằng và hiệu quả. Một lần nữa, xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm của quý cử tri đối với Ngành.

4. Về giáo dục, cử tri bày tỏ lo ngại trước tỷ lệ học sinh được tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông công lập còn thấp, ảnh hưởng đến cơ hội học tập của học sinh. Cử tri đề nghị thành phố quan tâm đầu tư xây dựng, mở rộng mạng lưới trường trung học phổ thông phù hợp với tốc độ gia tăng dân số và nhu cầu học tập thực tế. Đồng thời, tăng cường tổ chức các hoạt động hè, câu lạc bộ kỹ năng cho thanh thiếu niên; mở rộng các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp, tạo điều kiện để học sinh có thêm lựa chọn học tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và cơ hội việc làm trong tương lai (*Tổng hợp của các câu hỏi: 13, 62, 103, 113, 126, 213, 256, 292, 295, 365, 387, 399, 430, 459 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

a) Về chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 công lập, năm học 2026-2027

Năm học 2026-2027, tổng chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 công lập của thành phố đối với các trường THPT và trung tâm GDTX là 39.905 học sinh (học viên)/898 lớp (trong đó, khối THPT 38.690 học/871 lớp, khối GDTX 1.215 học viên/27 lớp). Theo đó, tổng chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 cả 2 khối chiếm 87% so với tổng số học sinh tốt nghiệp THCS và chiếm 91% so với tổng số học sinh

đăng kí dự tuyển vào lớp 10 công lập.

Hiện nay, UBND thành phố đang triển khai nhiều giải pháp tăng cường cơ sở vật chất (thành lập các trường THPT mới, xây dựng bổ sung phòng học tại các trường hiện có, lập đề án xây dựng tổng thể các cấp học...), cùng với việc xem xét bổ sung các điều kiện cần thiết khác để tăng thêm năng lực tuyển sinh, đáp ứng nhu cầu học THPT tại các trường công lập của con em trên địa bàn thành phố.

b) Về tăng cường tổ chức các hoạt động hè, câu lạc bộ kỹ năng cho thanh thiếu niên

Từ năm 2017, UBND thành phố đã giao cho ngành Giáo dục và Đào tạo có chủ trương mở công trường dịp hè nhằm tận dụng cơ sở vật chất sẵn có để tổ chức các hoạt động, duy trì sinh hoạt các câu lạc bộ, đội, nhóm... đây là mô hình thiết thực, ý nghĩa, được người dân đồng tình và hưởng ứng mạnh mẽ.

Hiện nay, UBND thành phố đã giao ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, trường học trong toàn ngành thực hiện nghiêm túc chủ trương nêu trên để tạo môi trường sinh hoạt lành mạnh, bổ ích cho các em học sinh và người dân.

c) Về mở rộng các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp, tạo điều kiện để học sinh có thêm lựa chọn học tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và cơ hội việc làm trong tương lai

Thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”, theo đó, mục tiêu đến năm 2025 có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp THCS đi học nghề, UBND thành phố đã giao ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai nhiều giải pháp tổ chức phân luồng cho học sinh (như kêu gọi xã hội hóa giáo dục; tăng cường tuyên truyền, vận động học sinh và cha mẹ học sinh trong việc định hướng giáo dục nghề nghiệp...).

Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc phân luồng học sinh sau THCS gặp nhiều khó khăn (tâm lý và thực trạng cha mẹ học sinh không muốn con đi học nghề; học trường tư thì phát sinh kinh phí cao...) nên những năm qua, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn vào học lớp 10 công lập và GDTX khoảng 80-90%, không đạt được mục tiêu của Quyết định số 522/QĐ-TTg.

Ngày 22/8/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 71-NQ/TW của về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, theo đó, phấn đấu đến năm 2030, ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương; đến năm 2035 phải hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương.

Để đạt được mục tiêu này, đòi hỏi 100% học sinh tốt nghiệp THCS phải tiếp tục theo học THPT (công lập, GDTX và ngoài công lập) hoặc theo học các trường trung học nghề, các trường trung cấp, cao đẳng nghề có liên kết dạy văn hóa (học sinh phải học 2 chương trình rất vất vả).

Ngày 24/3/2026, Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Thông tư số 16/2026/TT-BGDĐT quy định về thực hiện hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục. Tuy nhiên, Thông tư không quy định bắt buộc tỉ lệ về hướng nghiệp và phân luồng nên hiện tại chưa gặp khó khăn, vướng mắc đối với công tác này.

Hiện nay, UBND thành phố đã giao ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu các giải pháp nhằm tăng cường các chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên, giúp người học có thêm nhiều sự lựa chọn cho ngành nghề của mình.

IV. Về lĩnh vực thực thi pháp luật:

1. Cử tri bày tỏ sự đồng tình, phấn khởi trước những kết quả bước đầu đạt được sau gần một năm thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Cử tri đề nghị thành phố tiếp tục quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là ở cấp xã; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, đồng thời mạnh dạn sử dụng, tạo điều kiện để cán bộ trẻ phát huy năng lực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở (*Tổng hợp của các câu hỏi: 472, 349, 534, 299 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Qua 1 năm triển khai, mô hình chính quyền địa phương hai cấp tại thành phố Đà Nẵng cơ bản vận hành ổn định, thông suốt và bước đầu phát huy hiệu quả. Bộ máy chính quyền được sắp xếp tinh gọn, giảm đầu mối, hạn chế tầng nấc trung gian. Thời gian qua, các địa phương rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã, phường đảm bảo theo quy định của Trung ương và yêu cầu công việc thực tiễn tại địa phương.

UBND thành phố đã trình Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét cho chủ trương về số lượng phòng chuyên môn tăng thêm tại UBND các xã, phường; đã tiếp nhận chức năng dự phòng, dân số thuộc các Trung tâm Y tế khu vực và tiếp nhận 93 Trạm y tế thuộc Trung tâm Y tế khu vực để thành lập các trạm y tế thuộc UBND cấp xã; cho ý kiến đối với Đề án thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc UBND xã, phường; trên cơ sở đó, 39/93 xã, phường đã thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc UBND cấp xã. Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ngành có liên quan theo dõi, hướng dẫn các địa phương trong việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc UBND cấp xã.

Thực hiện Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nội vụ triển khai hướng dẫn UBND các xã, phường xây dựng Phương án

sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo công lập trực thuộc UBND xã, phường. Hiện nay Sở Nội vụ đang tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét.

UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố. Đối với tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ đảm bảo theo quy định.

Hiện nay, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 05/6/2026 về Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu tại thành phố Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp giai đoạn 2026 – 2031 nhằm triển khai Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu tại thành phố Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp giai đoạn 2026 – 2031; đồng thời, Sở Nội vụ đã có Báo cáo số 1750/BC-SNV ngày 29/5/2026 gửi Bộ Nội vụ về danh sách cán bộ, công chức cấp xã cần bồi dưỡng ngay về chuyên môn chuyên ngành (thời gian 03 tháng) đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm. Trong thời gian đến, sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành ban hành các chương trình, tài liệu bồi dưỡng chuyên môn chuyên ngành và chuyên môn, nghiệp vụ; trên cơ sở vị trí việc làm đã được phê duyệt của các địa phương và thực trạng công chức đang thực hiện nhiệm vụ công vụ tại từng vị trí việc làm, Sở UBND thành phố sẽ chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành Kế hoạch chi tiết và triệu tập công chức tham dự.

2. Cử tri cũng kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sớm hướng dẫn, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định mới, bảo đảm quyền lợi chính đáng, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai (*Tổng hợp của các câu hỏi: 38, 104, 128, 129, 158, 161, 177, 187, 216, 219, 244, 306, 321, 330, 349, 362, 379, 401, 412, 424, 433, 434, 449, 464, 469, 471, 498, 517 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

a) Về hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

Thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và Công văn số 12/CV-BCĐ ngày 20/6/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp của Chính phủ hướng dẫn một số nội dung đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nội vụ ban hành các Công văn hướng dẫn các xã, phường rà soát giải quyết chế độ, chính sách và sắp xếp, bố trí đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã có nguyện vọng nghỉ việc để hưởng chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Từ ngày 01/7/2025,

trên địa bàn thành phố có 3.158 người hoạt động không chuyên trách cấp xã tiếp tục được bố trí, sử dụng, hỗ trợ công việc cho địa phương. Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố, UBND các xã, phường đã chủ động rà soát năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác của từng người để xây dựng phương án bố trí, sử dụng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế của từng địa phương; đồng thời ưu tiên bố trí đối với các trường hợp đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và có nguyện vọng tiếp tục công tác.

Đến nay, có 95 trường hợp được tiếp nhận vào công chức, không có trường hợp được tiếp nhận vào viên chức, 195 trường hợp được ký hợp đồng làm việc theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP và Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ, 204 trường hợp được bố trí tiếp tục công tác tại thôn, tổ dân phố (gồm người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố), 290 trường hợp làm công việc khác; 3.063 trường hợp đã có quyết định giải quyết chế độ, chính sách, không có trường hợp đang tiếp tục giải quyết theo quy định.

Nhìn chung, việc giải quyết chế độ, chính sách, bố trí, sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã được thực hiện theo đúng quy định.

b) Về hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Để kịp thời giải quyết chế độ chính sách cho người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố nghỉ ngay, Sở Nội vụ đã tham mưu Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành Quyết định ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng tính giảm biên chế và kinh phí thực hiện tính giảm biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tính giảm biên chế.

UBND thành phố đã vụ trình HĐND thành phố thông qua Nghị quyết số 53/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. So với chính sách trước khi sắp xếp, mức phụ cấp đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố đều được điều chỉnh theo hướng tăng. Qua đó, góp phần thống nhất chế độ, chính sách trên phạm vi toàn thành phố, bảo đảm tương xứng với quy mô, khối lượng công việc của từng địa bàn, đồng thời tạo động lực để đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố yên tâm công tác, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đồng thời, Sở Nội vụ được UBND thành phố chỉ đạo có văn bản gửi UBND các xã, phường hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Hiện nay, UBND các xã, phường đang tiến hành rà soát, thẩm định và thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố đảm bảo theo quy định.

3. Về cải cách hành chính, cử tri phản ánh việc giải quyết thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực, nhất là đất đai và xây dựng, vẫn còn chậm, phát sinh tình trạng hồ sơ giải quyết quá hạn, người dân phải đi lại nhiều lần, gây tốn kém thời gian và chi phí. Cử tri đề nghị thành phố tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp (*Tổng hợp của các câu hỏi: 7, 8, 64, 73, 81, 107, 120, 185, 186, 217, 243, 258, 315, 354, 380, 456, 470 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Trong thời gian qua, công tác cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số trên địa bàn thành phố tiếp tục có chuyển biến rõ nét, đạt nhiều chuyển biến tích cực. Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được triển khai hiệu quả, nhiều đơn vị đạt tỷ lệ 100%, bảo đảm dữ liệu được số hóa và tái sử dụng trong giải quyết TTHC. Tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến duy trì ở mức cao, phổ biến từ 95% đến 100%, trong đó nhiều đơn vị đạt 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình; công tác thanh toán trực tuyến tiếp tục duy trì hiệu quả, vượt chỉ tiêu được giao. Việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC và Cổng Dịch vụ công quốc gia cơ bản ổn định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và theo dõi, giám sát quá trình giải quyết hồ sơ.

Việc triển khai các Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP và 66.7/2025/NQ-CP được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, bảo đảm tiến độ và yêu cầu đề ra. Đặc biệt, việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu bước đầu đạt kết quả tích cực, nhiều thủ tục đã được thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu điện tử, góp phần giảm giấy tờ, thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Nhìn chung, các chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp tiếp tục duy trì ở mức cao; mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đạt kết quả tích cực, nhiều đơn vị đạt mức rất cao. Một số đơn vị đạt điểm đánh giá cao theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp (Chỉ số 766), qua đó khẳng định hiệu quả cải cách TTHC và chất lượng phục vụ ngày càng được nâng lên trên địa bàn thành phố.

Đồng thời, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố như: Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 11/3/2026 giao chỉ tiêu và thực hiện cải thiện, nâng cao điểm số, thứ hạng Bộ chỉ số 766 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2026, Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 27/3/2026 về thí điểm dịch vụ hành chính công chủ động, làm cơ sở rà soát, đơn giản hóa quy trình, nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ công, ưu tiên các TTHC có tần suất phát sinh hồ sơ lớn, Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 12/5/2026 về nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, toàn trình năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, Công văn số 3382/UBND-HCC ngày 03/5/2026 về việc rà soát, có giải pháp xử lý tình trạng trễ hạn và nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ

sơ đúng hạn, trước hạn trong giải quyết thủ tục hành chính. Cụ thể đối với các lĩnh vực

3.1. Đối với lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường:

- Đối với thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường (chủ yếu là thủ tục do Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh thực hiện) và có một số thủ tục thuộc UBND cấp xã (cấp Giấy chứng nhận lần đầu; xác định lại diện tích đất ở; chuyển mục đích sử dụng đất ...).

- Trong thời gian qua, để đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết liệt chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tập trung triển khai nhiều giải pháp cụ thể như sau:

- + Thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo hình thức phi địa giới hành chính từ ngày 01/11/2025, tạo điều kiện để người dân được nộp hồ sơ tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc điểm tiếp nhận theo quy định, giảm thời gian đi lại và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ công.

- + Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với 12 thủ tục trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai với thời gian cắt giảm từ 01 đến 02 ngày làm việc, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- + Giao thẩm quyền ký cấp Giấy chứng nhận cho 04 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực I, II, X và XVIII trong thời gian từ ngày 15/6/2026 đến 15/7/2026; Từ ngày 01/8/2026 sẽ triển khai đồng bộ ở 20 Chi nhánh trên địa bàn thành phố. Việc chuyển giao thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cho các Chi nhánh nhằm rút ngắn khâu trung gian, thời gian luân chuyển và xử lý hồ sơ cho người dân; xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân, đảm bảo theo nguyên tắc “6 rõ”, gồm: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ kết quả theo tinh thần chỉ đạo quyết liệt của Chủ tịch UBND thành phố trong xây dựng nền hành chính phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

- + Công khai các đường dây nóng tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố và các Chi nhánh.

- + Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ; thực hiện giám sát, cảnh báo hồ sơ sắp đến hạn, quá hạn; công khai đầy đủ tình trạng xử lý hồ sơ để người dân theo dõi, giám sát, góp phần nâng cao tính minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính. Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường quyết liệt chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

3.2. Đối với lĩnh vực Xây dựng:

a) Về giải quyết thủ tục hành chính: Công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính của Sở Xây dựng đáp ứng yêu cầu, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt mức cao; việc ứng dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí tuân thủ cho các tổ chức, cá nhân; duy trì nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu đối với nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 14/7/2026; Sở Xây dựng có 252 TTHC (kể cả TTHC đặc thù) thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng; bao gồm: Cấp tỉnh có 193 TTHC (184 TTHC do Bộ Xây dựng công bố, 09 TTHC đặc thù); Cấp xã có 59 TTHC (49 TTHC do Bộ Xây dựng công bố, 10 TTHC đặc thù). Công tác tham mưu cấp có thẩm quyền công bố TTHC và danh mục TTHC được thực hiện kịp thời, đảm bảo tính công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch với cơ quan nhà nước.

- Từ ngày 15/12/2025 đến hết ngày 14/7/2026, Sở Xây dựng đã tiếp nhận 24.402 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (bao gồm: 24.163 hồ sơ mới, 239 hồ sơ kỳ trước chuyển qua): giải quyết trước và đúng hạn: 24.166 hồ sơ (đạt tỷ lệ 99,905%); 23 hồ sơ quá hạn (chiếm tỷ lệ 0,095%); 213 hồ sơ đang giải quyết còn trong hạn. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100%. Trong số 23 hồ sơ quá hạn (chiếm tỷ lệ 0,095%); có 02 hồ sơ tổ chức/cá nhân rút hồ sơ, 21 hồ sơ còn lại trễ hạn vài phút và giờ trong ngày; nguyên nhân trễ hạn là do các TTHC này phát sinh số lượng hồ sơ lớn (chiếm khoảng 90% số lượng hồ sơ của Sở Xây dựng), thời gian giải quyết ngắn (từ 01 đến 02 ngày) và do lỗi hệ thống, đường truyền

a) Kết quả công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính: Tính đến ngày 14/7/2026, 100% TTHC thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Xây dựng được thực hiện trực tuyến (toàn trình và một phần); 100% TTHC được thực hiện phi địa giới hành chính; 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến trên các hệ thống dịch vụ công của Bộ Xây dựng và thành phố Đà Nẵng (tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100%).

Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Xây dựng tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, bảo đảm hồ sơ thủ tục hành chính được hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết chặt chẽ đúng thủ tục, trình tự theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian đến, UBND thành phố tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm không để phát sinh hồ sơ trễ hạn do nguyên nhân chủ quan. Kịp thời tham mưu công bố, công khai TTHC ban hành mới, sửa đổi, bổ sung

hoặc bãi bỏ theo quy định, đẩy mạnh rà soát, đơn giản hóa quy trình nội bộ, tái cấu trúc quy trình điện tử và đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ, chi phí tuân thủ đối với các TTHC thuộc phạm vi quản lý.

4. Bên cạnh đó, cử tri đề nghị thành phố tiếp tục hoàn thiện các nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành và tương tác với người dân; nghiên cứu xây dựng kênh hoặc cổng thông tin để người dân thuận tiện phản ánh, góp ý trực tuyến đối với những vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành, qua đó giúp chính quyền tiếp nhận, xử lý kịp thời và nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân (*Tổng hợp của các câu hỏi: 9, 445 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Trong thời gian qua, thành phố Đà Nẵng luôn xác định việc tăng cường tương tác hai chiều giữa chính quyền với người dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh và cải cách hành chính. Thành phố đã xây dựng và đưa vào vận hành đồng bộ Tổng đài 1022 và Cổng Góp ý thành phố Đà Nẵng như kênh chính thức để tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả giải quyết các phản ánh, kiến nghị, góp ý của tổ chức, công dân và doanh nghiệp. Hai hệ thống được triển khai từ năm 2012 (Tổng đài 1022) và năm 2016 (Cổng Góp ý), hiện do Trung tâm Thông tin và Giám sát, điều hành thông minh (IOC) Đà Nẵng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ quản lý, vận hành. Người dân có thể gửi phản ánh thông qua nhiều hình thức như Cổng Góp ý, Tổng đài 1022, ứng dụng Danang Smart City, Zalo và các nền tảng số được tích hợp, tạo điều kiện thuận lợi để phản ánh mọi lúc, mọi nơi.

Cổng Góp ý không chỉ là kênh tiếp nhận phản ánh hiện trường mà còn là nền tảng số phục vụ tương tác giữa chính quyền với người dân theo hướng công khai, minh bạch và có thể giám sát. Mọi ý kiến sau khi được tiếp nhận đều được Trung tâm IOC kiểm tra, phân loại, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý; kết quả xử lý được cập nhật và công khai để người dân theo dõi tiến độ, đồng thời làm cơ sở đánh giá chất lượng phục vụ của các cơ quan nhà nước. Quy trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện thống nhất theo Quy chế do UBND thành phố ban hành, góp phần nâng cao trách nhiệm, giảm thủ tục giấy tờ, đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025, thành phố duy trì ổn định việc vận hành Tổng đài 1022 và Cổng Góp ý, bảo đảm việc tiếp nhận, xử lý phản ánh của người dân không bị gián đoạn, đáp ứng yêu cầu quản lý trên địa bàn thành phố mới. Đồng thời, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu ban hành Quy chế phối hợp mới theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý, phù hợp với mô hình tổ chức mới và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận, xử lý và phản hồi phản ánh, kiến nghị của người dân.

Kết quả vận hành cho thấy hệ thống đã phát huy hiệu quả rõ nét. Trong

năm 2025, Trung tâm IOC đã tiếp nhận 20.659 ý kiến góp ý, phản ánh thông qua Tổng đài 1022 và Cổng Góp ý; toàn bộ các ý kiến đều được kiểm tra, phân loại và chuyển đến các cơ quan chức năng xử lý. Đối với các ý kiến sắp đến hạn hoặc quá hạn phản hồi, Trung tâm IOC thường xuyên thực hiện cảnh báo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị để chủ động xử lý và phản hồi cho công dân. Đến nay, các cơ quan, đơn vị đã xử lý, phản hồi 20.317 ý kiến, đạt 98,3% tổng số ý kiến tiếp nhận; trong đó 15.488 ý kiến được xử lý sớm hạn hoặc đúng hạn, chiếm 76,2% tổng số ý kiến đã xử lý.

Trong Quý II/2026, Trung tâm IOC đã tiếp nhận 10.591 lượt ý kiến, trong đó 4.668 lượt qua Tổng đài 1022 và 5.923 lượt qua Cổng Góp ý; đã phân loại và chuyển 7.408 ý kiến đến các cơ quan chức năng xử lý, 6.902 ý kiến đã được xử lý, phản hồi và chỉ còn 506 ý kiến đang tiếp tục xử lý. Bên cạnh đó, Trung tâm đã cập nhật 42 ý kiến kiến nghị của cử tri lên Cổng Góp ý để người dân theo dõi tiến độ, hiện đã có 41 ý kiến được phản hồi. Cổng Góp ý cũng tiếp nhận 14 ý kiến hiến kế xây dựng thành phố thông minh, tất cả đều được chuyển cơ quan chức năng xem xét và công khai kết quả xử lý.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ người dân, UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo Trung tâm IOC thường xuyên nâng cấp các chức năng của Cổng Góp ý và Hệ thống IOC; đồng thời tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng cho cán bộ các sở, ban, ngành, UBND phường, xã nhằm nâng cao chất lượng tiếp nhận, xử lý và phản hồi ý kiến của người dân, tăng cường hiệu quả giám sát, điều hành và khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của thành phố.

Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tiếp tục hoàn thiện Tổng đài 1022 và Cổng Góp ý theo hướng là kênh tương tác số thống nhất giữa chính quyền với người dân.
- Mở rộng tích hợp với các nền tảng số của thành phố như Danang Smart City, IOC, Cổng Dịch vụ công và các nền tảng số khác để người dân thuận tiện phản ánh, theo dõi kết quả xử lý.
- Tiếp tục hoàn thiện quy trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác giám sát, cảnh báo, đôn đốc xử lý các phản ánh quá hạn; nâng cao tỷ lệ xử lý đúng hạn và mức độ hài lòng của người dân.
- Ứng dụng dữ liệu và trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ phân loại phản ánh, tổng hợp các vấn đề nổi cộm, cung cấp thông tin phục vụ lãnh đạo thành phố trong công tác chỉ đạo, điều hành, góp phần xây dựng chính quyền số minh bạch, gần dân và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

Đánh giá chung, kiến nghị của cử tri về việc xây dựng kênh trực tuyến để tiếp nhận phản ánh, góp ý đã và đang được thành phố triển khai hiệu quả thông qua Tổng đài 1022 và Cổng Góp ý. Thành phố sẽ tiếp tục đầu tư, hoàn thiện các nền tảng này theo hướng thông minh, liên thông, thuận tiện, lấy người dân làm trung tâm phục vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số và đô thị thông

minh trong giai đoạn mới..

V. Về lĩnh vực dân tộc - miền núi:

1. Cử tri khu vực miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số cho rằng, sau hợp nhất đơn vị hành chính, khu vực miền núi có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển, song điều kiện sản xuất, việc làm và đời sống của người dân vẫn còn nhiều khó khăn; kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, thu nhập còn thấp, tình trạng lao động trẻ rời địa phương để tìm kiếm việc làm có xu hướng gia tăng. Vì vậy, cử tri đề nghị thành phố tiếp tục ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển khu vực miền núi, triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đã ban hành gắn với đầu tư đồng bộ hạ tầng thiết yếu, hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo sinh kế bền vững; đồng thời có chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế như nông - lâm nghiệp, dược liệu, du lịch sinh thái, kinh tế dưới tán rừng và các ngành nghề phù hợp với điều kiện địa phương, qua đó tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân và từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa khu vực miền núi với các khu vực khác của thành phố. *(Tổng hợp của các câu hỏi: 308, 483, 335, 377, 484 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026)*

Trả lời:

Việc đầu tư, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng cho các xã khu vực miền núi, đặc biệt là các công trình hoàn thiện hạ tầng giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt, điện, viễn thông... là việc làm cần thiết, góp phần quan trọng cải thiện đời sống vật chất, nâng cao thu nhập, ổn định dân cư, thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội và thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng. Vì vậy, giai đoạn 2026-2030, thành phố sẽ rà soát, lồng ghép và ưu tiên bố trí vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm để từng bước triển khai các công trình trọng điểm, trong đó tập trung đầu tư, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường ĐH kết nối liên xã, nâng cấp lưới điện, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông đầu tư kết nối, nâng cấp hạ tầng cáp quang, khắc phục tình trạng “lỗi sóng”, tạo nền tảng thực hiện chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và nâng cao chất lượng đời sống người dân.

Hiện nay, thành phố cũng đã ban hành Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 06/4/2026 của Thành ủy về phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh khu vực miền núi giai đoạn 2026-2030 và Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 13/6/2026 về việc ban hành các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình hành động số 62-CTr/TU ngày 06/4/2026 của Thành ủy và Kế hoạch số 74-KH/ĐU ngày 16/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; trong đó tập trung nguồn lực đầu tư cho khu vực miền núi, đặc biệt là hệ thống giao thông kết nối theo trục Đông Tây và trục Bắc Nam, hệ thống hồ đập, kênh mương được nâng cấp, sửa chữa và xây dựng mới, tăng dần diện tích tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp; mạng lưới điện, hạ tầng trường lớp, trạm y tế và các công trình văn hóa, phát thanh, truyền hình, thông

tin liên lạc... đến các xã và đề nghị các Sở, ngành nghiên cứu đề xuất các chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế tại khu vực miền núi, qua đó tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi.

Bên cạnh đó, ngày 13/01/2026, UBND thành phố ban hành Quyết định số 230/QĐ-UBND về phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Hiện nay, Sở Tài chính đang trình UBND thành phố về việc xác định danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trên cơ sở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhà đầu tư thực hiện dự án tại địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã được áp dụng ưu đãi đầu tư được quy định tại Điều 14 Luật Đầu tư 2025 quy định cụ thể về đối tượng được ưu đãi đầu tư, hình thức ưu đãi đầu tư, hình thức hỗ trợ đầu tư.

2. Bên cạnh đó, cử tri đề nghị các cơ quan có thẩm quyền rà soát, đánh giá việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tác tại khu vực miền núi, trong đó nghiên cứu áp dụng mức phụ cấp khu vực phù hợp nhằm bảo đảm quyền lợi, tạo động lực thu hút và giữ chân nguồn nhân lực. Đồng thời, quan tâm hoàn thiện cơ chế, chính sách giao khoán bảo vệ rừng theo hướng ổn định, bền vững, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với cải thiện sinh kế cho người dân miền núi.

2.1 Bên cạnh đó, cử tri đề nghị các cơ quan có thẩm quyền rà soát, đánh giá việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tác tại khu vực miền núi, trong đó nghiên cứu áp dụng mức phụ cấp khu vực phù hợp nhằm bảo đảm quyền lợi, tạo động lực thu hút và giữ chân nguồn nhân lực núi (*Tổng hợp của các câu hỏi: 316, 388, 398, 402, 407, 408, 496, 534, 541 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Hiện nay, chế độ phụ cấp khu vực được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBND ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp khu vực và Thông tư số 15/2026/TT-BNV ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-UBND. Theo đó, tại Mục XX Phụ lục ban hành kèm Thông tư số 15/2025/TT-BNV đã quy định cụ thể danh sách các địa bàn của thành phố Đà Nẵng được áp dụng phụ cấp khu vực.

Đồng thời hiện nay, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố đang nghiên cứu, tham mưu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt các chính sách thu hút, hỗ trợ đặc thù để giữ chân nguồn

nhân lực công tác ở miền núi, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đối với ngành Y tế, Sở Y tế đã có Tờ trình số 7414/TTr-SYT ngày 16/6/2026 trình UBND thành phố về dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố quy định chính sách phát triển nhân lực bác sĩ tại đơn vị y tế tuyến cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 – 2030 (dự kiến trình tại kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2026).

2.2 Đồng thời, quan tâm hoàn thiện cơ chế, chính sách giao khoán bảo vệ rừng theo hướng ổn định, bền vững, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với cải thiện sinh kế cho người dân miền núi (*Tổng hợp của các câu hỏi: 88, 226, 331, 357, 373, 397, 428, 475, 499, 501, 505, 524 tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026*)

Trả lời:

Để nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với cải thiện sinh kế cho người dân miền núi, thành phố đang triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ, gồm:

- Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng: Thực hiện giao khoán bảo vệ rừng hằng năm cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình, nhóm hộ theo quy định của Nghị định số 58/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 42/2026/NĐ-CP, hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND và nguồn chi trả dịch vụ môi trường rừng; mức hỗ trợ hiện nay từ 0,6-1,2 triệu đồng/ha/năm tùy từng khu vực và nguồn kinh phí.

- Hỗ trợ phát triển rừng và sinh kế: Thành phố đang triển khai nhiều chính sách hỗ trợ người dân miền núi phát triển kinh tế lâm nghiệp, gồm: Nghị quyết số 50/2026/NQ-HĐND hỗ trợ phát triển dược liệu với mức hỗ trợ tối đa 80% giá giống, riêng hộ dân vùng đặc biệt khó khăn được hỗ trợ 100% giá giống khi trồng Sâm Ngọc Linh, Quế Trà My và các cây dược liệu; đồng thời hỗ trợ đầu tư cơ sở sản xuất giống cây dược liệu. Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐND hỗ trợ 55 triệu đồng/ha/chu kỳ để phát triển rừng sản xuất gỗ lớn. Bên cạnh đó, Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 tiếp tục hỗ trợ khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng (2,5 triệu đồng/ha/năm trong 6 năm), trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ (15 triệu đồng/ha/chu kỳ), trồng rừng phòng hộ theo định mức được cấp có thẩm quyền phê duyệt và trợ cấp 15 kg gạo/khẩu/tháng, tối đa 300 kg/hộ/năm, đối với hộ gia đình tham gia bảo vệ và phát triển rừng.

Trong thời gian tới, UBND thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu triển khai hiệu quả các chính sách của Trung ương và thành phố; đồng thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách giao khoán bảo vệ rừng phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

VI. Kiến nghị, đề xuất

Báo cáo tổng hợp tổng hợp phản ánh, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 gồm 5 lĩnh vực với 19 nội dung đã bao gồm hơn **199 kiến nghị** (trong tổng số 541 kiến nghị của cấp Trung ương, cấp thành phố và

cấp xã) do Thường trực HĐND thành phố chuyển đến tại Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2026; theo quy định tại Khoản 2, Điều 42, Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thì UBND thành phố có trách nhiệm xem xét, giải quyết theo thẩm quyền Báo cáo tổng hợp tổng hợp này. Do vậy, kính đề nghị Thường trực HĐND thành phố khi phân loại và chuyển đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp thành phố có thẩm quyền giải quyết, trả lời theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 41, Nghị quyết liên tịch số 72 (nội dung này khác với nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 42) thì loại trừ các câu hỏi để tránh trùng lặp (cùng một nội dung kiến nghị nhưng cử tri nhiều địa phương cùng hỏi); các cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp thành phố không phải trả lời nhiều lần về cùng một dung trong cùng một Kỳ tiếp xúc của các Đại biểu HĐND thành phố.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, UBND thành phố kính báo cáo HĐND thành phố, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT & các PCT UBND TP (để b/c);
- Các Sở;
- Lưu: VT, TH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thái Bình